

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2017/HSST

Ngày: 27-10-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tuấn;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Quy và ông Nguyễn Công Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bách - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27/10/2017, tại Nhà văn hóa khu N, thị trấn N, huyện N, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2017/HSST ngày 05/10/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2017/HSST-QĐ ngày 13/10/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1996 tại xã M, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Thôn U, xã M, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị H; gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là thứ nhất;

Tiền sự: Không,

Tiền án: Bản án số 21 ngày 20/6/2016 của TAND huyện Nam Sách xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2016 (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/7/2017, chuyển tạm giam từ ngày 26/7/2017 đang thi hành tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Thế D, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Khu H, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

2. Anh Lê Minh T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Khu T, phường A, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Thôn U, xã M, huyện N, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 24/7/2017, Nguyễn Thế D gọi điện thoại cho V hỏi mua 300.000đồng ma túy đá, V đồng ý. V dùng xe mô tô Motostas biển kiểm soát 34F8-7143 (xe mượn của anh Lê Minh T ở khu T, phường A, thành phố H, tỉnh H) đi đến khu vực cầu A, thành phố H mua của người thanh niên không rõ tên tuổi địa chỉ 01 gói ma túy giá 500.000đồng. Sau khi mua xong, V gọi điện thoại lại cho D nhưng D nói là bạn của D nhờ mua hộ nhưng đã đi về nên không mua nữa. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 25/7/2017, D lại gọi điện cho V đặt vấn đề mua 01 gói ma túy, V đi đến nhà D; D nói “*mày để cho tao 300.000 đồng, trưa tao thanh toán tiền*”; V không đồng ý. Một lúc sau D lại gọi điện thoại cho V hỏi mua ma túy, V hẹn D đến cây xăng xã Q, huyện N, tỉnh H để giao ma túy. Khoảng 08 giờ cùng ngày tại thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh H, V lấy gói ma túy mua hôm trước sang một ít sang gói nilon khác cất trong chiếc găng tay treo ở xe máy để sử dụng cho bản thân, phần còn lại để bán cho D. Khi V và D đang giao nhận ma túy và tiền cho nhau thì bị Công an huyện Nam Sách bắt quả tang. V rút gói ma túy trên tay xuống đất nhưng bị lực lượng công an lập biên bản thu giữ gói ma túy dưới đất gần chỗ V đứng (gói kích thước 2x1,5cm) và 01 gói ma túy đựng trong găng tay để trước xe mô tô của V (gói kích thước 1,5x1,5cm); thu giữ của V điện thoại di động Samsung màu đen gắn sim số 0947.842.763 và 01 mô tô biển kiểm soát 34F8-7143; thu giữ của D số tiền 500.000đồng và 01 điện thoại Nokia màu nâu máy đen trắng gắn sim số 0902.012.277.

Tại Kết luận giám định số 929/KLGD ngày 25/7/2017, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng trong gói nilon kích thước 2x1,5cm là Methamphetamin có trọng lượng 0,1188 gam; Tinh thể màu trắng trong gói nilon kích thước 1,5x1,5cm là Methamphetamin có trọng lượng 0,0409 gam.

Tại bản Cáo trạng số 65/VKS-HS ngày 02/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48, Điều 33 BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 25 đến 28 tháng tù, thời gian tính từ ngày bắt tạm giữ 25/7/2017; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, 2 điều 41 BLHS; điểm a, b khoản 2 điều 76 BLTTHS: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy sau giám định hoàn lại được niêm phong trong bì thư 929/PC54; tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại Nokia bên trong có sim số 0902.012.277 của anh D để liên lạc mua ma túy và số tiền 500.000đồng; trả lại ông Nguyễn Văn M chiếc điện thoại Samsung vỏ màu đen gắn sim số 0947.842.763; trả lại anh Lê Minh T chiếc xe mô tô hiệu Motostas biển số 34F8-7143; về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS; điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về chế độ án, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, công nhận quyết định truy tố của VKS nhân dân huyện Nam Sách là đúng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 08 giờ 30 phút ngày 25/7/2017 tại thôn A, xã Q, huyện N, Nguyễn Văn V đang bán trái phép cho Nguyễn Thế D 01 gói ma túy là Methamphetamin có trọng lượng 0,1188gam với giá 500.000đồng thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Sách bắt quả tang.

[3] Hành vi bị cáo V bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán chất ma túy để bán trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xem xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Tuy nhiên, năm 2016, bị cáo bị xử phạt 08 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị coi là tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân năm 2015 bị Công an huyện Nam Sách xử lý vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Trong vụ án, bị cáo V còn có hành vi cất giấu trái phép 0,0409 gam ma túy Methamphetamin để sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 397 ngày 22/9/2017 đối với V là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy sau giám định hoàn lại được niêm phong trong bì thư 929/PC54 là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; chiếc điện thoại Nokia bên trong có sim số 0902.012.277 của anh D để liên lạc mua ma túy và số tiền 500.000đồng để mua ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Đối với chiếc điện thoại Samsung có lắp sim số 0947.842.763 mà V dùng để liên lạc mua bán ma túy là của ông M cho V mượn và chiếc xe máy Motostas biển kiểm soát 34F8-7143 bị cáo mượn của anh Lê Minh T. Ông M và anh T không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại ông M và anh T theo quy định tại khoản 2 Điều 41 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS là phù hợp.

[9] Người thanh niên bán ma túy cho Vinh không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Anh Nguyễn Thế D có hành vi mua ma túy để sử dụng Công an huyện Nam Sách đã xử lý vi phạm hành chính là phù hợp.

[10] Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn V** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V **25 (hai mươi lăm)** tháng tù, thời gian tính từ ngày bắt tạm giữ 25/7/2017.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, 2 Điều 41 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy sau giám định hoàn lại được niêm phong trong bì thư 929/PC54;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại Nokia bên trong có sim số 0902.012.277 của anh D để liên lạc mua ma túy và số tiền 500.000đồng;

- Trả lại ông Nguyễn Văn M chiếc điện thoại Samsung vỏ màu đen gắn sim số 0947.842.763;

- Trả lại anh Lê Minh T chiếc xe mô tô hiệu Motostas biển số 34F8-7143.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 03/10/2017).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về chế độ án, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Sách;
- Sở TP tỉnh HD;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- CQCSĐT- Công an huyện Nam Sách;
- Bị cáo; người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vũ Thanh Tuấn

